

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 13-12-2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Diệu.

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Anh Trang và ông Lâm Bách.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hải Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:*** Ông Nguyễn Hồng Hiền - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2023/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 100/2023/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 13/2023/QĐ-PT ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh H – sinh năm 1972 (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Võ Thị Hà Hồng V – sinh năm 1979 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố B, phường M, thành phố T, tỉnh Ninh Thuận.

3. *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Minh H nguyên đơn.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2023, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Minh H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Võ Thị Hà Hồng V tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố T, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 05/6/2018. Từ khi bắt đầu sống chung, vợ chồng không có nhiều hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên có lời lẽ xúc phạm, cãi vã nhau, bà V kiểm soát ông mọi vấn đề trong cuộc sống. Đến đầu năm 2023 bà V đuổi ông ra khỏi nhà nên ông bỏ ra ngoài thuê nhà riêng, từ đó đến nay vợ chồng ly thân, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Ông thừa nhận từ khi kết hôn đến nay ông không đánh bà V, cũng không có hành vi bạo lực gia đình. Ông và bà V không ai có hành vi ngoại tình tuy nhiên ông không muốn duy trì mối quan hệ hôn nhân với bà V nên ông yêu cầu được ly hôn với bà V.

Về con chung: Ông và bà Võ Thị Hà Hồng V có 01 con chung tên Nguyễn Minh N – sinh ngày 20/6/2018. Hiện nay con chung đang sống với bà V nếu được Tòa án cho ly hôn thì ông đồng ý tiếp tục giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Hiện nay ông làm nghề dạy lái xe tại Trung tâm L, thu nhập mỗi tháng khoảng 4.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn bà Võ Thị Hà Hồng V trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân và con chung giữa bà và ông H theo như lời trình bày của ông H là đúng sự thật.

Bà không đồng ý ly hôn với ông H vì thực tế bà và ông H không có mâu thuẫn trong quá trình chung sống, không có hành vi bạo lực gia đình, không ai ngoại tình. Bà xác nhận đầu năm 2023, ông H tự ý bỏ ra ngoài sống riêng, tuy nhiên lý do tại sao ông H bỏ ra ngoài sống riêng thì bà không biết. Bà xác định bà còn thương ông H và mong muốn con có một gia đình trọn vẹn nên bà không đồng ý yêu cầu ly hôn của ông H.

Do không đồng ý ly hôn nên bà không yêu cầu gì về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung cũng như tài sản chung và nợ chung.

Tại bản án sơ thẩm số 100/2023/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh H đối với bị đơn là bà Võ Thị Hà Hồng V.

2. Ông Nguyễn Minh H có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn sau 01 năm kể từ ngày Bản án của Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn có hiệu lực pháp luật.

3. Do không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh H đối với bị đơn là bà Võ Thị Hà Hồng V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về con chung.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền, nghĩa vụ của các bên thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/10/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Minh H kháng cáo bản án sơ thẩm số 100/2023/HNGĐ-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án theo hướng chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Minh H; Giao con chung là cháu Nguyễn Minh N cho bà V nuôi dưỡng và ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử tại phiên tòa hôm nay.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm số 100/2023/HNGĐ-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, không rút hoặc thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo. Đơn kháng cáo của nguyên đơn còn trong hạn luật định, là hợp lệ nên được xem xét, giải quyết.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Minh H nhận thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà V khai khi chung sống giữa bà và ông H không có hành vi bạo lực gia đình, không ai có hành vi ngoại tình. Lời trình bày của bà V phù hợp với lời khai của ông H, với Biên bản xác minh ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T tại nơi cư trú của bà V và ông H.

Ông H thì cho rằng nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp nhưng ông H lại không nêu ra mâu thuẫn, phía bà V không thừa nhận giữa bà và ông H có mâu thuẫn nêu trên, trường hợp nếu có những mâu thuẫn như ông H trình bày thì thực sự những mâu thuẫn này cũng chưa đến mức trầm trọng, có thể khắc phục, vì vậy cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông với bà V là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông H, chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 100/2023/HNGĐ-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T.

[5] Án phí: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 100/2023/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 148, Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Các điều 27, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Minh H đối với bà Võ Thị Hà Hồng V.

2. Về án phí:

Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005170 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Thuận. Ông H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Minh H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 (*Ba trăm ngàn đồng*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000434 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Thuận. Ông H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 13/12/2023)./.

***Nơi nhận:***

- Dương sự (2);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận (1);
- TAND Tp. T (1);
- Chi cục THADS Tp. T (1);
- UBND phường M (1);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Lưu hồ sơ, án văn, HC-TP (3);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Thị Diệu**